

Số: 215 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 27 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;
phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-BNN-TCTS ngày 17/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức phí lĩnh vực thủy sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công văn số 561/BNN-VP ngày 20/01/2022 về việc đính chính văn bản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 14/TTr-SNN ngày 24/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NNTN, CCHC (Vli03/22);
- Lưu: VT. Lai(19).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sử

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỨC PHÍ TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 215 /QĐ-UBND ngày 27 /01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có) sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	1.004915.000.00.00.H12	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi	- Đối với trường hợp cấp mới: 08 ngày làm việc (cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn	Phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản (<i>Thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản đối với cơ sở sản xuất</i>): 5.700.000	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. - Thông tư số 112/2021/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có) sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
		trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	- Đối với trường hợp cấp lại: 2,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/03 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 16,67%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	vị thực hiện và Quyết định: Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	<i>đồng/lần (chưa bao gồm chi phí đi lại của đoàn đánh giá. Chi phí đi lại do tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định chi trả theo thực tế, phù hợp với quy định).</i>	<i>BTC ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản.</i>	hồ sơ "1.004915" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Tổng số Danh mục có 01 thủ tục hành chính./.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN CÓ THỰC HIỆN
VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ
BUU CHÍNH CÔNG ÍCH, TRỰC TUYẾN VÀ TRUNG TÂM
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



(Kèm theo Quyết định số: 215 /QĐ-UBND ngày 27 /01/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				Tiếp nhận, giải quyết TTHC Trực tuyến
		Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh		
		Có	Không	Có	Không	
*	Lĩnh vực Thủy sản	01	0	01	0	<i>Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021</i>
1.	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	X		X		

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số: 215 /QĐ-UBND ngày 27 / 01/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)

a) Thời gian giải quyết:

- Đối với trường hợp cấp mới: Trong thời hạn 08 ngày làm việc (cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối với trường hợp cấp lại: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/03 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 16,67%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (DVCCM) (trường hợp chưa có, cán bộ hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản trên Cổng DVCQG, DVCCM); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Chi cục Thủy sản*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy sản số hóa hồ sơ hoặc chứng thực hồ sơ, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo Chi cục Thủy sản phê duyệt cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản: 7,5 ngày làm việc đối với cấp mới; 02 ngày làm việc đối với cấp lại.

- Bước 3. Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyên hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

Lưu ý: Để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./